

5. Cộng hòa Liên bang Đức.
6. Cộng hòa Hồi giáo I-ran.
7. Cộng hòa Nam Phi.
8. Nhật Bản.
9. Cộng hòa Pháp.
10. Vương quốc Thụy Điển.
11. Liên bang Thụy Sĩ.

**DANH MỤC CÁC NƯỚC ĐÃ KÝ KẾT HIỆP
ĐỊNH HỢP TÁC VỀ NUÔI CON NUÔI
VỚI VIỆT NAM**

*(kèm theo Thông tư số 07/2002/TT-BTP
ngày 16/12/2002 của Bộ Tư pháp).*

1. Cộng hòa Pháp, ký ngày 01 tháng 2 năm 2000./.

BỘ THƯƠNG MẠI

**THÔNG TƯ số 11/2002/TT-BTM ngày
26/12/2002 hướng dẫn thực hiện
việc quản lý xuất nhập khẩu kim
cương thô.**

Thực hiện Chỉ thị số 1600/2002/CT-QHQT-VPCP ngày 13 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc Việt Nam tham gia Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu kim cương thô;

Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện quản lý xuất khẩu, nhập khẩu kim cương thô như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Định nghĩa kim cương thô: Kim cương thô là các loại kim cương chưa được chế tác hoặc mới được đẽo, mài, đục đơn giản hoặc chỉ được

đánh bóng một phần, được phân loại theo mã HS 71 02 10 00, 71 02 21 00, 71 02 31 00.

2. Nghiêm cấm việc nhập khẩu kim cương xung đột - là các loại kim cương thô do các phong trào nổi loạn hay khủng bố sử dụng để tài trợ cho các hoạt động của họ, kể cả các âm mưu làm suy yếu hay lật đổ các Chính phủ hợp pháp, hoặc kim cương có được do sử dụng hoặc đe dọa sử dụng các biện pháp cưỡng bức hoặc phương tiện quân sự.

3. Các doanh nghiệp chỉ được phép xuất nhập khẩu kim cương thô với các nước tham gia Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley theo Phụ lục 01 đính kèm Thông tư này.

**II. THỦ TỤC XUẤT NHẬP KHẨU
KIM CƯƠNG THÔ**

1. Các doanh nghiệp Việt Nam khi làm thủ tục xuất khẩu kim cương thô phải xuất trình cho cơ quan Hải quan Giấy chứng nhận Quy trình Kimberley do Bộ Thương mại cấp theo mẫu quy định. Đối với các lô hàng kim cương thô xuất khẩu trong thời gian đầu chưa có mẫu, Bộ Thương mại sẽ cấp Thư xác nhận (Government Letter of Comfort) cho các doanh nghiệp để xác nhận cho những lô hàng này.

2. Các doanh nghiệp Việt Nam khi làm thủ tục nhập khẩu kim cương thô phải xuất trình cho cơ quan Hải quan Giấy chứng nhận Quy trình Kimberley do nước xuất khẩu cấp. Trong trường hợp chưa có Giấy chứng nhận Quy trình Kimberley này, doanh nghiệp phải xuất trình Thư xác nhận của Chính phủ nước xuất khẩu (Government Letter of Comfort), trong thư đó nêu rõ lô hàng kim cương thô được xuất khẩu tuân thủ theo các quy định của Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley.

3. Sau khi làm thủ tục thông quan cho các lô hàng kim cương thô nhập khẩu vào Việt Nam, cơ quan Hải quan sẽ lập và gửi Giấy xác nhận nhập khẩu các lô hàng này (Import Confirmation) theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 của Thông tư này về Bộ Thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ

ngành Việt Nam chuyển Ban Thư ký đóng tại nước Chủ tịch.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Bộ Thương mại có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận Quy trình Kimberley hoặc Thư xác nhận của Chính phủ cho các doanh nghiệp.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2003. Mọi quy định trái với những quy định tại Thông tư này bị bãi bỏ./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thứ trưởng

MAI VĂN DẦU

Phụ lục 01

DANH SÁCH CÁC NƯỚC THAM GIA QUY CHẾ KIMBERLEY

1. Angola (Chữ viết tắt chính thức AO)
2. Úc (AU)
3. Botswana (BW)
4. Brazil (BR)
5. Burkina Faso (BF)
6. Canada (CA)
7. Cộng hòa Trung Phi (CF)
8. Cộng hòa Dân chủ Công gô (CD)
9. Cộng đồng Châu Âu (Áo-AT, Bỉ-BE, Đan Mạch-DK, Phần Lan-FI, Pháp-FR, Đức-DE, Hy Lạp-GR, Ai xơ len-IE, Ý-IT, Luc xăm bua-LU, Hà Lan-NL, Bồ Đào Nha-PT, Tây Ban Nha-ES, Thụy Điển-SE, Anh-GB)
10. Gabon (GA)
11. Ghana (GH)
12. Guinea (GN)

13. Ấn Độ (IN)
14. Israel (IL)
15. Bờ biển Ngà (CI)
16. Nam Triều Tiên (KR)
17. Lesotho (LS)
18. Mauritius (MU)
19. Mê hi cô (MX)
20. Namibia (NA)
21. Na Uy (NO)
22. Cộng hòa Nhân dân Trung hoa (CN, bao gồm cả Hồng Kông)
23. Philipines (PH)
24. Liên bang Nga (RU)
25. Sierra Leone (SL)
26. Nam Phi (ZA)
27. Swaziland (SZ)
28. Thụy Sĩ (CH)
29. Tanzania (TZ)
30. Thái Lan (TH)
31. Ukraine (UA)
32. Tiểu vương quốc Ả rập (AE)
33. Hoa Kỳ (US)
34. Zimbabwe (ZW)
35. Sri Lanka (LK)

CÁC NƯỚC ĐÃ CHÍNH THỨC LÀM THỦ TỤC GIA NHẬP NĂM 2003

1. Cyprus (CY)
2. Cộng hòa Séc (CZ)
3. Guyana (GY)
4. Nhật Bản (JP)
5. Malta (MT)
6. Venezuela (VE)
7. Việt Nam (VN)

PHỤ LỤC 02

Xác nhận kim cương thô nhập khẩu

(In dưới tiêu đề của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Tổng cục Hải quan)

Số thứ tự VN.....

KIMBERLEY PROCESS CERTIFICATE
IMPORT CONFIRMATIONIt is hereby certified that the rough diamonds
in this shipment exported

From.....

Were accepted for import

Into

By

On.....

And that the import has been checked and verified in compliance with the provisions of the
Kimberley Process Certification Scheme for rough diamonds.

HS Classification	Carats	Value (US\$)
7102.10		
7102.21		
7102.31		

.....Ngày, tháng, năm.....

Chữ ký của cán bộ có thẩm quyền và con dấu.